

Ngày 14/09/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
PVC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 14%

PVC - Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí – CTCP - Ngày 26/9 tới, PVC sẽ chốt danh sách cổ đông chia cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 14%. Với khối lượng cổ phiếu đang lưu hành là 50 triệu cổ phiếu, tương ứng, PVC sẽ phải chi tới 70 tỷ đồng để thực hiện việc chi trả cổ tức này. Thời gian thanh toán cổ tức dự kiến từ ngày 25/10.

GMC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 30%

GMC - CTCP Sản xuất Thương mại May Sài Gòn - Dự kiến ngày 26/9 sẽ chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức đợt 2/2015 theo tỷ lệ 15% và tạm ứng cổ tức đợt 1/2016 theo tỷ lệ 15%. Cổ tức được trả bằng tiền mặt từ ngày 17/10.







HID: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 5,357%

HID - CTCP Đầu tư và Tư vấn Hà Long - Ngày 19/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2014 và 2015, ngày đăng ký cuối cùng là 20/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 5,357%, tương đương HID sẽ phát hành thêm 1,6 triệu cổ phiếu trong đợt này.

TIG: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%

TIG - CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long - Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10:1. Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức là ngày 10/10. Số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) sẽ ủy quyền cho HĐQT phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán 10.000 đồng/CP.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↓ -258.32	18,066.75
	Nasdaq	↓ -56.63	5,155.25
	S&P 500	↓ -32.02	2,127.02
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↓ -35.27	6,665.63
	DAX 	↓ -45.17	10,386.60
CHÂU Á 	CAC 40 	↓ -52.62	4,387.18
	Nikkei 225	↓ -57.28	16,671.76
CHÂU Á 	Hang Seng	↑ 95.77	23,311.53
	Shanghai	↓ -15.97	3,007.54

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn; TTXVN;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 14/09/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Xuất khẩu gạo giảm mạnh

Theo thống kê của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, tháng 8 xuất khẩu gạo ước đạt 432.000 tấn với giá trị 191 triệu USD. Theo đó, 8 tháng đầu năm xuất khẩu gạo đạt 3,37 triệu tấn và 1,51 tỷ USD, giảm 16,6% về khối lượng, giảm 13,1% giá trị so với cùng kỳ 2015. Gạo Việt Nam vẫn phụ thuộc khá nhiều vào thị trường Trung Quốc, chiếm 36%. Bảy tháng đầu năm, xuất khẩu gạo sang Trung Quốc đạt 1,04 triệu tấn và 476 triệu USD, giảm 21,6% về khối lượng và 11,9% giá trị so với cùng kỳ. Đây cũng là nguyên nhân khiến 8 tháng đầu năm lượng gạo xuất khẩu của Việt Nam giảm mạnh.

Cảnh báo nợ công của Việt Nam có nguy cơ vượt trần

Theo Báo cáo của Chính phủ vào cuối tháng 3 vừa qua, nợ công (bao gồm nợ của doanh nghiệp nhà nước, nợ của chính quyền địa phương) của Việt Nam đã chiếm 65% GDP, riêng nợ nước ngoài của Chính phủ đã vượt ngưỡng 50% cho phép, chiếm 50,3% GDP. Còn trong báo cáo mới nhất điểm lại nửa chặng đường của năm 2016, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đánh giá rủi ro nợ công vượt trần (65% GDP) đang dần hiện hữu.

Ngày 14/09: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.965 đồng, tăng 11 đồng so với hôm qua

Tỷ giá trung tâm giữa Đồng Việt Nam (VND) và Đôla Mỹ (USD) sáng 14/9 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.965 đồng, tăng tiếp 11 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.624 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.306 VND/USD. Lúc 8 giờ 40 phút, Vietcombank và BIDV cùng niêm yết giá USD ở mức 22.260 – 22.330VND/USD (mua vào – bán ra), không đổi từ cuối tuần trước.

Sáng ngày 14/09: Giá vàng SJC ở mức 36,07 - 36,15 triệu đồng/lượng

Lúc 8h35, giá vàng miếng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch ở 36,07-36,15 triệu đồng, giảm 160.000 đồng ở chiều mua và 140.000 đồng chiều bán so với giá đóng cửa cuối ngày hôm qua. Lúc 9h15 (giờ Hà Nội), mỗi ounce vàng giao ngay có giá 1.316,8 USD, giảm gần 2 USD so với chốt phiên 13/9. Trong phiên giao dịch Mỹ trước đó, giá cũng để mất khoảng 9 USD. Quy đổi tiền Việt, vàng quốc tế hiện chưa đến 35,45 triệu đồng, tức rẻ hơn giá bán ra của vàng miếng SJC 700.000 đồng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 13/09: Chỉ số Dow Jones giảm 1,41% xuống 18.066,75 điểm

Chứng khoán Mỹ phiên 13/9 giảm mạnh khi cổ phiếu năng lượng lao dốc vì giá dầu đi xuống, cổ phiếu tài chính giảm. Tình trạng bán tháo diễn ra ở 10 lĩnh vực chủ chốt thuộc S&P 500 đều đỏ sàn. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones giảm 1,41% xuống 18.066,75 điểm, chỉ số S&P 500 mất 1,48% xuống 2.127,02 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 1,09% xuống 5.155,26 điểm.

Ngày 13/09: Dầu thô giảm 3%, xuống 44,90 USD/thùng

Giá dầu phiên 13/9 giảm khi IEA cho rằng tăng trưởng nhu cầu giảm tốc, trước thêm báo cáo về lượng dầu lưu kho của Mỹ. Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu Brent giao tháng 11/2016 trên sàn ICE Futures Europe giảm 1,22 USD, tương đương 2,52%, xuống 47,10 USD/thùng. Giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 10/2016 trên sàn New York Mercantile Exchange giảm 1,39 USD, tương ứng 3%, xuống 44,90 USD/thùng.

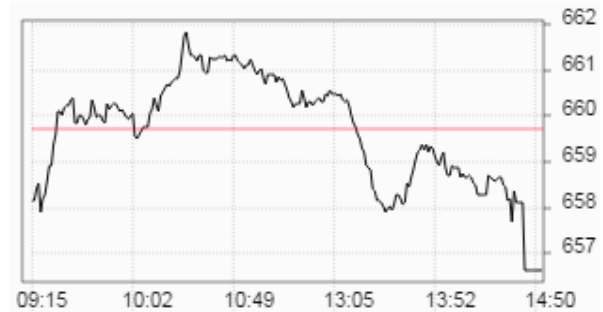
Ngày 14/09/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-3,08/-0,47%
Giá trị (điểm)	↓	656.64
Khối lượng (cp)		96,405,371
Giá trị (tỷ đồng)		1,691.71
Số cp tăng giá	↑	100
Số cp giảm giá	↓	146
Số cp đứng giá	→	65

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

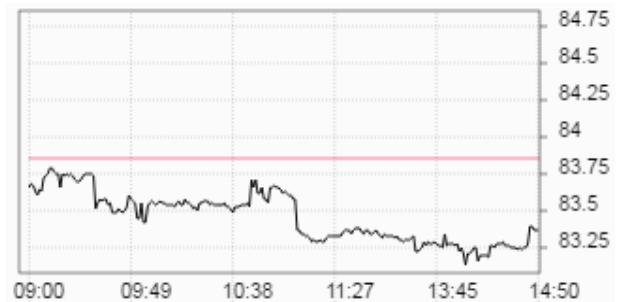


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
NAV	7.7	7.7	7.7	7.2	2,080	↑ 6.9%
TTF	10.85	10.85	10.85	10.85	100,560	↑ 6.9%
CIG	3.1	3.1	3.1	2.9	29,480	↑ 6.9%
SMA	5.95	5.95	5.95	5.8	16,940	↑ 6.8%
DTL	17.65	18.85	18.85	18.85	10	↑ 6.8%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,48/-0,58%
Giá trị (điểm)	↓	83.38
Khối lượng (cp)		34,001,307
Giá trị (tỷ đồng)		415.64
Số cp tăng giá	↑	63
Số cp giảm giá	↓	122
Số cp đứng giá	→	194

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VNF	57.3	57.3	57.3	57.3	200	↑ 10.0%
HNM	7.2	7.8	7.8	7.2	91,330	↑ 9.9%
NGC	8.6	9	9	8.6	300	↑ 9.8%
L61	9.8	9.8	9.8	9.8	300	↑ 8.9%
DIH	9.5	10.1	10.1	9.5	2,500	↑ 8.6%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

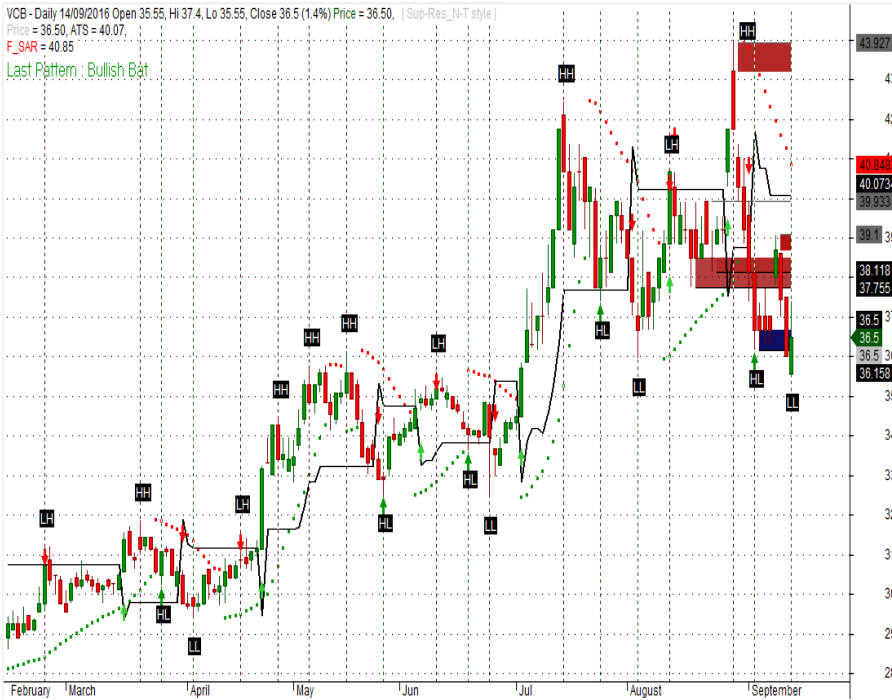
TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	4,644,850	1,796,276
BÁN	5,749,730	2,004,470
MUA - BÁN	-1,104,880	-208,194

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 14/09, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 43,46 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 43,06 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 0,4 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: ACB (944.070 cp), PVS (474.500 cp), BVS (120.000 cp), IVS (57.700 cp) và VKC (50.100 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: ACB (944.070 cp), PVS (543.500 cp), IVS (269.400 cp), SHB (195.500 cp) và BVS (33.500 cp).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 35.0 - 36.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 37.0 - 38.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 35.0 - 36.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 35.0 - 36.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 37.0 - 38.0. Cắt lỗ nhanh chóng khi thủng ngưỡng hỗ trợ 35.0.

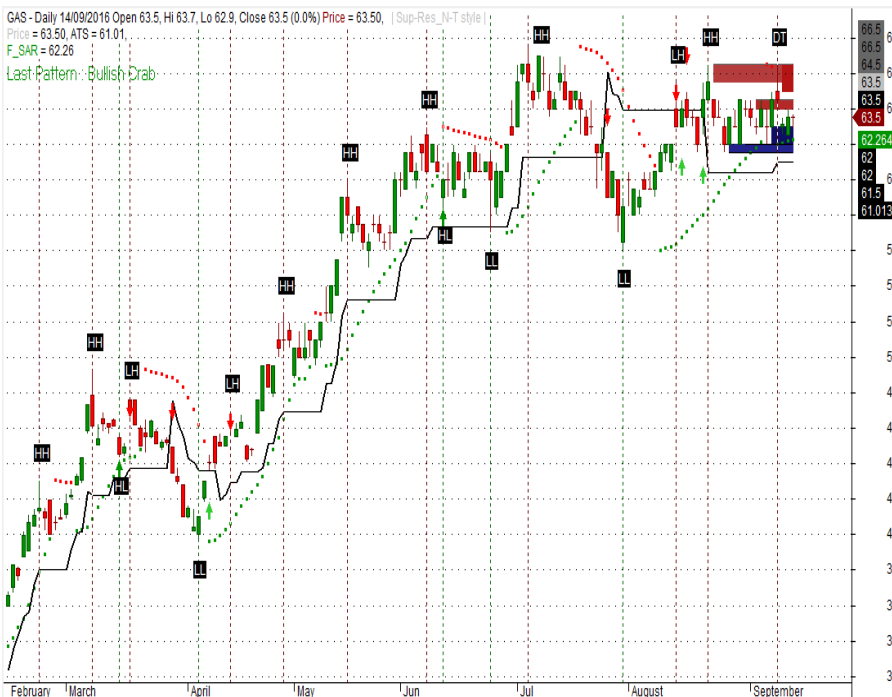
Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	↓ BBs
MA	↓ RSI	↓ SD
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR
PSAR	↓ %R	↓ Volume
Aroon	↓ MFI	↓ Volume

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 60.0 - 62.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 64.0 - 66.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 60.0 - 62.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 60.0 - 62.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 64.0 - 66.0. Cắt lỗ nhanh chóng khi thủng ngưỡng hỗ trợ 60.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

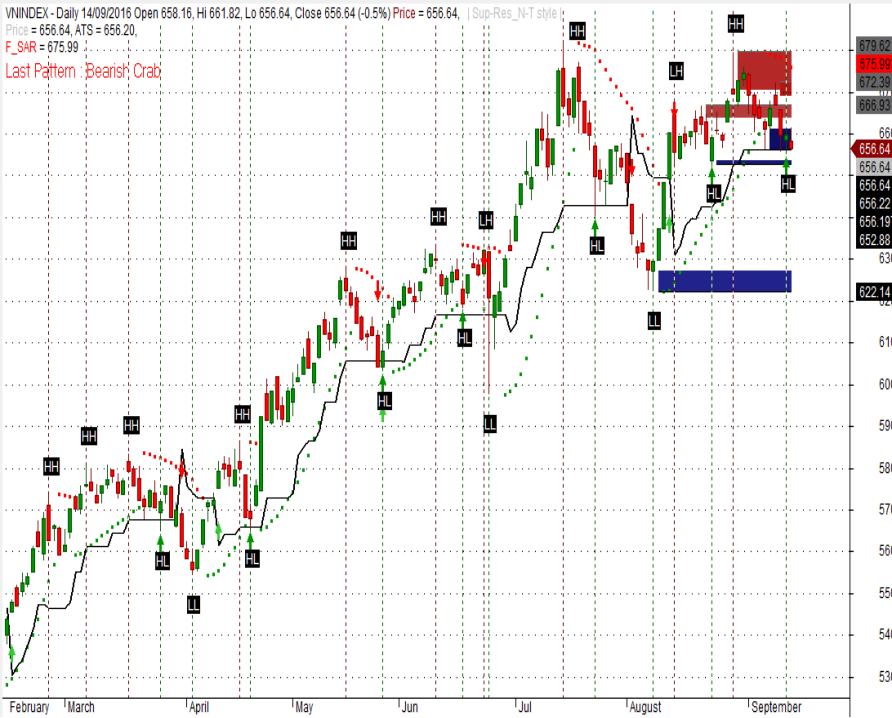
Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	→ ROC	→ BBs
MA	↑ RSI	↓ SD
MACD	↑ Stochastic	↓ ATR
PSAR	↑ %R	↓ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

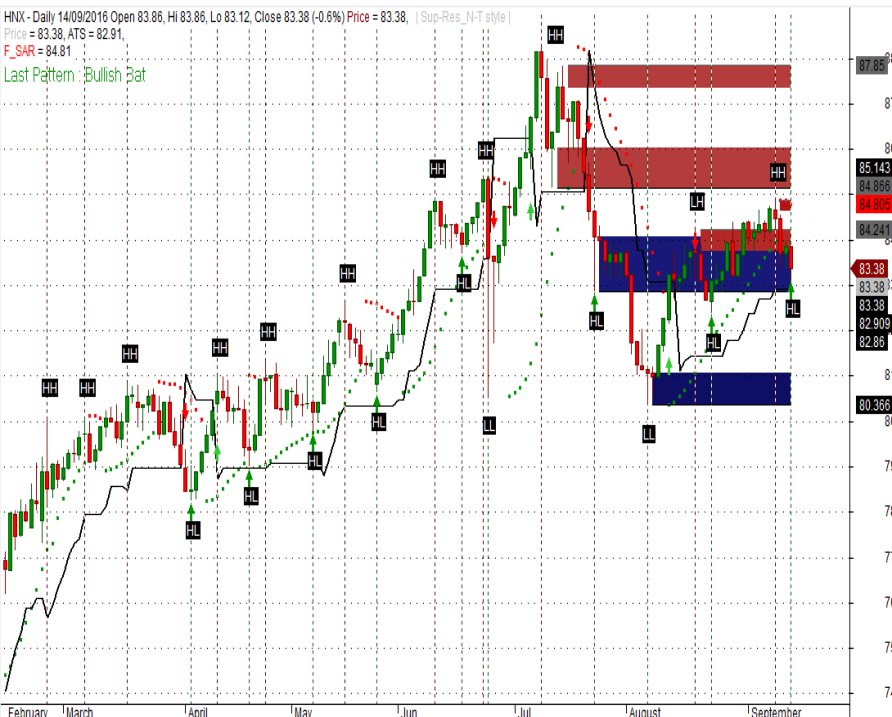
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Vùng mua: 650 - 660 Vùng chốt lời ngắn hạn: 670 - 680

HNX-INDEX



Vùng mua: 83.0 - 84.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 85.0 - 86.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 650 - 660 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 650 - 660 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Cắt lỗ nhanh chóng khi thủng ngưỡng hỗ trợ 650.0.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 670 - 680 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	↓ BBs	↓
MA	→ RSI	↓ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↓ ATR	→
PSAR	↓ %R	↓ Volume	
Aroon	↓ MFI	↓ Volume	→

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 83.0 - 84.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 83.0 - 84.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Cắt lỗ nhanh chóng khi thủng ngưỡng hỗ trợ 83.0.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 85.0 - 86.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

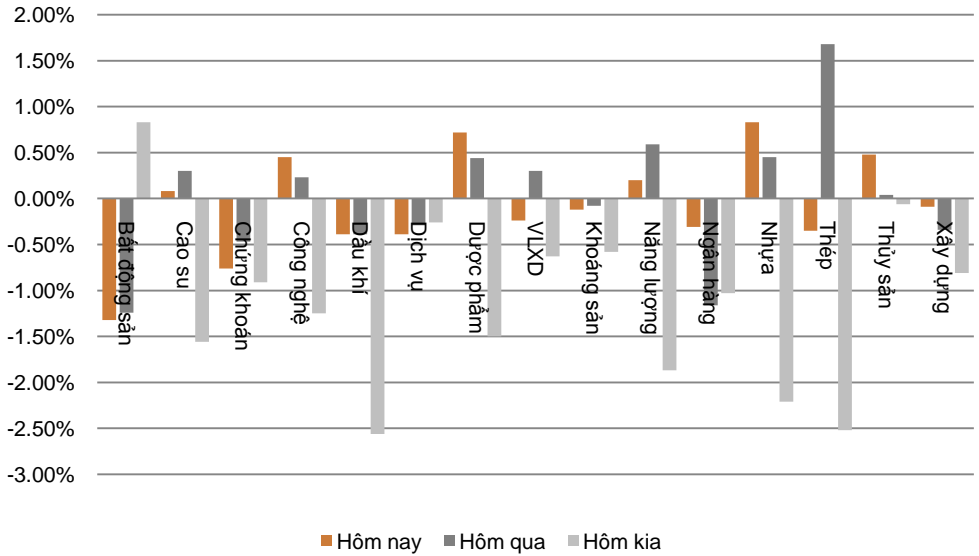
Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	→ BBs	→
MA	→ RSI	↓ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↓ ATR	↓
PSAR	↓ %R	↓ Volume	
Aroon	↑ MFI	↓ Volume	→

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -1.32%
Cao su	↑ 0.08%
Chứng khoán	↓ -0.76%
Công nghệ	↑ 0.45%
Dầu khí	↓ -0.39%
Dịch vụ	↓ -0.39%
Dược phẩm	↑ 0.72%
Vật liệu xây dựng	↓ -0.24%
Khoáng sản	↓ -0.12%
Năng lượng	↑ 0.20%
Ngân hàng	↓ -0.31%
Nhựa	↑ 0.83%
Thép	↓ -0.35%
Thủy sản	↑ 0.48%
Xây dựng	↓ -0.09%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dược phẩm	DHG	104.5	106.2	↑ 1.7	↑ 1.6%	212,090
	DMC	95	95.2	↑ 0.2	↑ 0.2%	52,700
	IMP	61.5	62	↑ 0.5	↑ 0.8%	30,320
	VFG	88	88	→ 0.0	→ 0.0%	-
	LAS	15.1	15.1	→ 0.0	→ 0.0%	22,520
Nhựa	BMP	168.5	172.4	↑ 3.9	↑ 2.3%	93,270
	NTP	78.5	78.4	↓ -0.1	↓ -0.1%	20,090
	AAA	29	28.8	↓ -0.2	↓ -0.7%	1,105,780
	TTP	53	53	→ 0.0	→ 0.0%	-
Thủy sản	INN	58	58	→ 0.0	→ 0.0%	2,400
	VHC	54.2	55.3	↑ 1.1	↑ 2.0%	146,040
	HVG	10	9.8	↓ -0.2	↓ -2.0%	1,024,020
	VTF	33	33	→ 0.0	→ 0.0%	-
	ABT	46.5	48	↑ 1.5	↑ 3.2%	2,060
	FMC	21.7	21.2	↓ -0.5	↓ -2.3%	286,240
	ANV	6	6.2	↑ 0.2	↑ 3.3%	760

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -2.18%	↑ 21.47%	↑ 22.62%	↑ 50.33%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lắp	↓ -0.61%	↑ 17.71%	↑ 33.67%	↑ 68.24%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↑ 0.06%	↑ 5.35%	↑ 22.45%	↑ 20.79%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -2.94%	↑ 19.26%	↑ 13.48%	↑ 43.42%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↓ -1.27%	↑ 4.19%	↑ 14.56%	↑ 119.47%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -3.44%	↑ 4.12%	↑ 5.73%	↓ -7.20%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -0.61%	↓ -2.73%	↑ 9.38%	↓ -13.83%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↑ 3.91%	↑ 0.46%	↑ 10.11%	↑ 35.32%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↑ 1.02%	↑ 10.54%	↑ 15.13%	↑ 39.72%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↑ 3.44%	↑ 9.24%	↑ 40.62%	↑ 56.49%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 2.96%	↑ 7.31%	↑ 2.83%	↑ 49.05%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 0.09%	↑ 3.66%	↑ 0.44%	↓ -3.19%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.46%	↑ 2.51%	↑ 6.82%	↓ -0.65%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -0.58%	↑ 6.27%	↑ 15.99%	↓ -2.88%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↓ -4.05%	↓ -3.33%	↓ -3.79%	↓ -13.62%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↓ -2.42%	↓ -6.97%	↓ -10.02%	↓ -16.62%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -0.23%	↑ 0.60%	↑ 31.10%	↓ -8.61%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↑ 0.03%	↓ -2.63%	↑ 20.77%	↑ 0.91%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -6.66%	↓ -26.39%	↓ -33.11%	↓ -12.99%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -10.77%	↓ -0.77%	↑ 16.02%	↓ -59.84%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành Cảng biển là ngành có mức lợi nhuận tuần lớn nhất 3.91%. **Ngành Xi măng** là ngành có mức lợi nhuận tháng lớn nhất 21.47%. **Ngành Thép** là ngành có mức lợi nhuận quý lớn nhất 40.62%. **Ngành Đường** là ngành có mức lợi nhuận năm lớn nhất 119.47%.

(Cập nhật ngày 24/08/2016)

Ngày 14/09/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	67.5	75.1	↑ 20.2%	↑ 8.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	53.0	66.8	↑ 28.5%	↑ 1.9%	06/05/2016	
HAG	Mua	Mở	6.9	5.8	11.2	↑ 62.3%	↓ -15.9%	15/08/2016	
PMC	Mua	Mở	63.5	66.0	72.4	↑ 14.0%	↑ 3.9%	15/08/2016	
Trung bình:							↓ -0.5%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:							↑ 30.5%		

Ngày 14/09/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 14/09/2016

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-cao-cap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-cao-cap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-cao-cap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-cao-cap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-cao-cap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-cao-cap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-cao-cap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-cao-cap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 14/09/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
14/09/2016	15/09/2016	14/10/2016	HTV	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	19.9	0 (0%)
14/09/2016	15/09/2016	28/09/2016	SMC	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	15.4	0.2 (1.32%)
14/09/2016	15/09/2016	24/10/2016	VNC	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 700 đồng/CP	30.7	-3.3 (-9.71%)
14/09/2016	15/09/2016	18/10/2016	SD2	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 600 đồng/CP	9.5	-0.1 (-1.04%)
14/09/2016	15/09/2016	30/09/2016	PSI	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	6.4	-0.7 (-9.86%)
14/09/2016	15/09/2016	n/a	TCS	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:79	9.1	-0.3 (-3.19%)
14/09/2016	15/09/2016	17/10/2016	DIH	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	10.3	-0.3 (-2.83%)
14/09/2016	15/09/2016	05/10/2016	VTX	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	13.7	0 (0%)
n/a	n/a	14/09/2016	VAF	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 8,691,891 CP	11.8	0 (0%)
15/09/2016	16/09/2016	31/10/2016	CKD	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	12.9	0 (0%)
15/09/2016	16/09/2016	26/09/2016	CKD	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	12.9	0 (0%)
15/09/2016	16/09/2016	30/09/2016	TDW	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 1,600 đồng/CP	30	0 (0%)
15/09/2016	16/09/2016	n/a	AAA	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	29.1	-2.9 (-9.06%)
n/a	n/a	15/09/2016	FLC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 23,567,204 CP	5.14	0.03 (0.59%)
n/a	n/a	15/09/2016	TRS	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 110,648 CP	56.6	0 (0%)
n/a	n/a	15/09/2016	HRT	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 80,058,970 CP	0	0
15/09/2016	16/09/2016	n/a	PTB	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:2	136	-2 (-1.45%)
15/09/2016	16/09/2016	n/a	VIC	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:225	49.1	-0.7 (-1.41%)
15/09/2016	16/09/2016	28/09/2016	ST8	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	31	-0.5 (-1.59%)
15/09/2016	16/09/2016	06/10/2016	TAC	HOSE	Hợp ĐHCĐ bắt thường năm 2016	79.1	5.1 (6.89%)
15/09/2016	16/09/2016	27/09/2016	KDC	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	38.2	0.2 (0.53%)
n/a	n/a	15/09/2016	DXP	HNX	Giao dịch bổ sung - 15,749,684 CP	22.3	0 (0%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.